

PHỤ LỤC 05.
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH Y TẾ
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: Cấp tỉnh: **149** TTHC; cấp xã: **16** TTHC; áp dụng chung: **09** TTHC
- Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Toàn trình: **100** DVC; Một phần: **74** DVC

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	TTHC CẤP TỈNH (149 TTHC)		49	100	149
I	Lĩnh vực: Dược phẩm				
1	1.014203	Thẩm định điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân sự và đánh giá đáp ứng thực hành tốt đối với cơ sở có hoạt động phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc không vì mục đích thương mại (trường hợp cơ sở có đề nghị); Đánh giá định kỳ, đánh giá kiểm soát thay đổi về điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân sự đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc	x		x
2	1.003068	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 04/2018/TT-BYT		x	x
3	1.014069	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
4	1.014076	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		x	x
5	1.014078	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định		x	x
6	1.014087	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x	x
7	1.014090	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh		x	x
8	1.014092	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ		x	x
9	1.014099	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
10	1.014100	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ <i>(trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)</i>		X	X
11	1.014101	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ		X	X
12	1.014102	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động		X	X
13	1.014104	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế <i>(Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)</i>		X	X
14	1.014105	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt		X	X
15	1.001396	Cung cấp thuốc phóng xạ	X		X
II	Lĩnh vực: An toàn thực phẩm				
16	1.013838	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuốc quyền quản lý của Bộ Y tế		X	X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
17	1.013847	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (CFS).		x	x
18	1.013851	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi		x	x
19	1.013855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	x		x
20	1.013858	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	x		x
21	1.013862	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	x		x
22	1.013857	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	x		x
23	1.013854	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
24	1.013850	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	x		x
25	1.013844	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á - Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025	x		x
26	1.013841	Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á - Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025	x		x
27	1.013829	Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu		x	x
28	1.002867	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường		x	x
29	2.001191	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
III	Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội				
30	1.013814	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập	x		x
31	1.013815	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội	x		x
32	1.001806	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	x		x
33	1.012990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	x		x
34	1.012993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	x		x
35	1.013817	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	x		x
36	1.013820	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	x		x
IV	Lĩnh vực: Phòng, chống tệ nạn xã hội				
37	1.014010	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
38	1.014011	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân		x	x
39	2.000025	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	x		x
40	2.000027	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	x		x
41	1.010935	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện		x	x
42	1.010936	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	x		x
43	1.010937	Thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy trong trường hợp cơ sở cai nghiện có văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện		x	x
44	1.000091	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	x		x
V	Lĩnh vực: Đào tạo và Nghiên cứu khoa học				
45	1.013824	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	x		x
46	1.004539	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
47	1.012294	Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh	x		x
48	1.012295	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch	x		x
VI	Lĩnh vực: Khám bệnh, chữa bệnh				
49	1.014128	Cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	x		x
50	2.000559	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		x	x
51	1.001138	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		x	x
52	2.000552	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm		x	x
53	1.006780	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng		x	x
54	1.012256	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	x		x
55	1.012271	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
56	1.012272	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		X	X
57	1.012273	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	X		X
58	1.012275	Đăng ký hành nghề	X		X
59	1.012276	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	X		X
60	1.012278	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh		X	X
61	1.012279	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh		X	X
62	1.012280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh		X	X
63	1.012281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	X		X
64	1.012257	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	X		X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
65	1.012258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh	x		x
66	1.012260	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	x		x
67	1.012261	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	x		x
68	1.012262	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	x		x
69	1.012289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		x	x
70	1.012290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		x	x
71	1.012291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
72	1.012292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		X	X
VII	Lĩnh vực: Y, Dược cổ truyền				
73	1.009407	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	X		X
74	1.012415	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	X		X
75	1.012416	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	X		X
76	1.012417	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	X		X
77	1.012418	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	X		X
78	1.012419	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	X		X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
VIII	Lĩnh vực: Giám định				
79	1.013871	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần		x	x
80	1.013876	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần		x	x
IX	Lĩnh vực: Thiết bị y tế				
81	1.003006	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế		x	x
82	1.003029	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B		x	x
83	1.003039	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D		x	x
84	3.000447	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B		x	x
85	3.000448	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B		x	x
86	3.000449	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
X	Lĩnh vực: Phòng bệnh				
87	1.013034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng		x	x
88	1.002944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		x	x
89	1.002467	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm		x	x
90	1.003580	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II		x	x
91	2.000655	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng		x	x
92	1.001386	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng		x	x
93	1.013035	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV		x	x
94	1.013036	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế		x	x
95	1.013037	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
96	1.004070	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
97	1.004062	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
98	1.002564	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
99	1.001189	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng		X	X
100	1.001178	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT		X	X
101	1.001114	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		X	X
102	2.000997	Cấp Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng.		X	X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
103	2.000993	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải.		X	X
104	2.000981	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa		X	X
105	1.002204	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người		X	X
106	1.013860	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp		X	X
107	1.013864	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp		X	X
108	1.013878	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III.		X	X
109	1.013884	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn		X	X
110	1.013893	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất		X	X
111	1.013865	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm		X	X
112	1.013869	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính		X	X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
113	1.013873	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính		X	X
114	1.013879	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính		X	X
115	1.013890	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động		X	X
116	1.013866	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.		X	X
117	1.013874	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
118	1.013887	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
119	1.013891	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
120	1.013895	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
121	1.013867	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
122	1.013868	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất		X	X
123	1.013870	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
124	1.013872	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		X	X
125	1.013875	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu		X	X
126	1.013880	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ		X	X
127	1.013881	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng		X	X
128	1.013883	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu		X	X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
129	1.013886	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu		x	x
130	1.013889	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu		x	x
131	1.013892	Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		x	x
132	1.013896	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá		x	x
133	1.013898	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất)		x	x
134	1.013894	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá		x	x
XI	Lĩnh vực: Mỹ phẩm				
135	1.002483	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm		x	x
136	1.000990	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
137	1.000793	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT		X	X
138	1.000662	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		X	X
139	1.003073	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm		X	X
140	1.003055	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	X		X
141	1.003064	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm		X	X
142	1.009566	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu		X	X
143	1.002600	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước		X	X
144	1.002238	Xác nhận Đơn hàng nhập khẩu mỹ phẩm dùng cho nghiên cứu, kiểm nghiệm		X	X
XII	Lĩnh vực: Dân số, Bà mẹ - Trẻ em				
145	1.014331	Cấp giấy chứng sinh	X		X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
146	1.014332	Cấp lại giấy chứng sinh	x		x
147	1.014527	Đề nghị mang thai hộ vì mục đích nhân đạo	x		x
XIII	Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng				
148	1.009249	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	x		x
149	1.012422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân, “Thầy thuốc Ưu tú”	x		x
B	TTHC CẤP XÃ (16 TTHC)		16	0	16
I	Lĩnh vực: Dân số, Bà mẹ - Trẻ em				
1.	2.001088	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	x		x
II	Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội				
2.	1.014027	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	x		x
3.	1.014028	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	x		x
4.	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	x		x
5.	1.001653	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
6.	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	x		x
7.	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	x		x
8.	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	x		x
III	Lĩnh vực: Phòng, chống tệ nạn xã hội				
9.	1.010941	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	x		x
10.	1.010938	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	x		x
11.	1.010939	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	x		x
12.	1.010940	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	x		x
IV	Lĩnh vực: Trẻ em				
13.	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
14.	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	x		x
15.	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	x		x
16.	2.001942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	x		x
C	TTHC ÁP DỤNG CHUNG (09 TTHC)		9	0	9
I	Lĩnh vực: Bảo hiểm y tế				
1.	1.014193	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	x		x
2.	1.014138	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	x		x
3.	3.000499	Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	x		x
II	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội				
4.	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
5.	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	x		x
6.	2.000477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	x		x
III	Lĩnh vực: Trẻ em				
7.	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	x		x
8.	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	x		x
IV	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội				
9.	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	x		x